|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ ÁN**

**Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý   
cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030**

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là việc bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương cấp tỉnh thực hiện các hoạt động xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu về pháp luật; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ pháp lý để cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tư vấn pháp luật; từ đó nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.[[1]](#footnote-1) Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung, cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng đã đạt được nhiều kết quả tích cực, đáng ghi nhận. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: *“Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có bước phát triển mạnh”*.[[2]](#footnote-2) Đồng thời, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng cũng xác định trọng tâm và các định hướng cho công tác hỗ trợ doanh nghiệp nói chung trong giai đoạn 2021-2030, trong đó có hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, gồm: (i) tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của doanh nghiệp;[[3]](#footnote-3) (ii) hỗ trợ doanh nghiệp các vấn đề pháp lý trong giải quyết tranh chấp thương mại, giảm thiểu rủi ro trong hội nhập quốc tế;[[4]](#footnote-4) (iii) có chính sách hỗ trợ hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp;[[5]](#footnote-5) (iv) hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp theo hướng thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, mang tầm quốc gia và thể hiện tính liên ngành, liên vùng.[[6]](#footnote-6)

Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã được triển khai ở nước ta gắn với chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương và song hành cùng việc phát triển thị trường dịch vụ pháp lý. Ngày 28/5/2008, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 66/2008/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm tạo lập cơ sở pháp lý chính thức cho công tác này. Theo đó, hoạt động hỗ trợ pháp lý được thực hiện đối với mọi doanh nghiệp, không phân biệt hình thức sở hữu, hình thức tổ chức, quy mô kinh doanh và lĩnh vực hoạt động.[[7]](#footnote-7)

Trong giai đoạn mới, với mục tiêu mở rộng các hình thức hỗ trợ pháp lý và triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý một cách chất lượng, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, Quốc hội đã ban hành Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, xác định hỗ trợ pháp lý là một trong bảy hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa,[[8]](#footnote-8) nhưng đồng thời cũng là nền tảng, cơ sở của tất cả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.[[9]](#footnote-9) Công tác lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng được quy định cụ thể.[[10]](#footnote-10)

Tuy nhiên, dự báo thời gian tới, kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng có thể có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, Việt Nam “*còn tiếp tục phải đối mặt với không ít hạn chế, yếu kém và khó khăn, thách thức*”; do đó, một trong các giải pháp đặt ra là “*nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện pháp luật…*”.[[11]](#footnote-11) Trong bối cảnh đó, nhằm triển khai Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nói chung và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói riêng để doanh nghiệp phục hồi và phát triển, góp phần thực hiện thành công Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030, Chính phủ đã giao cho Bộ Tư pháp xây dựng Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” (sau đây gọi tắt là Đề án) trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đây là nhiệm vụ quan trọng, gắn với việc kết nối nhiều mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm của nước ta, gồm:

(i) Triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng được ban hành kèm theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ**;**[[12]](#footnote-12)

(ii) Triển khai Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ;[[13]](#footnote-13)

(iii) Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19 (và hậu COVID-19) theo Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ;[[14]](#footnote-14)

(iv) Triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ.[[15]](#footnote-15)

Bên cạnh đó, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII đã ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Một trong những nhiệm vụ, giải pháp được đặt ra là *“*Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững”, trong đó có yêu cầu: “t*iếp tục đổi mới công tác… hỗ trợ pháp lý để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật*”. Do đó, việc xây dựng Đề án (và triển khai Đề án sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt) cũng góp phần thực hiện hiệu quả, thiết thực Nghị quyết số 27-NQ/TW.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Trong bối cảnh hiện nay, nhận thức của doanh nghiệp về vấn đề tuân thủ, sử dụng pháp luật đã ngày càng tăng lên. Song song với đó, thị trường dịch vụ pháp lý ở Việt Nam đang ngày càng phát triển, với dấu mốc quan trọng là Luật Luật sư năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2012) đã tạo cơ sở pháp lý cho việc phát triển thị trường dịch vụ pháp lý của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Tuy nhiên, việc doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ pháp lý trên thực tế vẫn còn hạn chế. Khảo sát trong giai đoạn 2021-2022 của Bộ Tư pháp cho thấy, 45,4% doanh nghiệp được khảo sát chưa từng sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật; lý do chủ yếu là không có nhu cầu (chiếm 32,3%) và không đủ kinh phí (chiếm 30,4%).[[16]](#footnote-16)

Vì vậy, việc thúc đẩy công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được nhấn mạnh, trong đó có việc “*hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ tư vấn pháp luật khi sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật thuộc mạng lưới tư vấn viên của cơ quan nhà nước*”.[[17]](#footnote-17) Theo khảo sát của Bộ Tư pháp trong khuôn khổ Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành, gần 60% doanh nghiệp được hỏi có ý kiến về việc khó tiếp cận thông tin pháp lý liên quan đến các biểu mẫu, thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; gần 70% doanh nghiệp có ý kiến khó tiếp cận thông tin pháp lý liên quan đến quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và gần 80% doanh nghiệp có ý kiến khó tiếp cận thông tin pháp lý liên quan đến kế hoạch và quy hoạch; 56,52% doanh nghiệp được khảo sát quan tâm đến hoạt động hỗ trợ thông tin, tư vấn và pháp lý.[[18]](#footnote-18) Do đó, nhu cầu được hỗ trợ về mặt pháp lý của doanh nghiệp thông qua các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở nước ta tương đối cao. Đặc biệt, đối với một số vấn đề pháp lý liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan nhà nước (như thủ tục hành chính hay hướng dẫn áp dụng pháp luật), các tổ chức dịch vụ pháp lý chưa thể giải quyết đầy đủ các vướng mắc của doanh nghiệp. Trong khi đó, bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn việc thực hiện các văn bản pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương do mình quản lý.[[19]](#footnote-19) Vì vậy, việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền hỗ trợ, có giải đáp chính thức các vấn đê pháp lý liên quan là giải pháp thiết thực, mang tính chất bổ trợ cho dịch vụ pháp lý, đáp ứng được nhu cầu được hướng dẫn áp dụng pháp luật và giải đáp pháp luật của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, đại đa số doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam hiện nay là doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó phần lớn là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.[[20]](#footnote-20) Mặc dù doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm đa số nhưng lại hạn chế về nguồn lực, do đó thường có xu hướng tập trung nguồn lực tài chính và con người vào đầu tư sản xuất kinh doanh mà không có giải pháp phòng ngừa rủi ro pháp lý, hoặc khả năng chống chịu rủi ro pháp lý còn hạn chế, chưa được chú trọng đầu tư. Trong khi đó, thị trường dịch vụ pháp lý chủ yếu tập trung phát triển ở các tỉnh, thành phố lớn; chi phí sử dụng các dịch vụ pháp lý có thể còn cao so với khả năng của nhiều doanh nghiệp nhỏ và vừa. Điều này đòi hỏi cần phát triển công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp bên cạnh việc phát triển thị trường dịch vụ pháp lý. Việc phát triển công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức pháp luật của các doanh nghiệp sẽ là chất xúc tác, góp phần phát triển thị trường dịch vụ pháp lý; các doanh nghiệp nhận thức được giá trị của việc sử dụng dịch vụ pháp lý để hoạt động sản xuất kinh doanh bền vững hơn; sử dụng pháp luật làm công cụ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong các quan hệ với đối tác, các bên có liên quan; ngăn ngừa hành vi vi phạm pháp luật.

Ngoài ra, hiện nay, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) là thước đo chất lượng điều hành kinh tế và nỗ lực cải cách hành chính, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi của chính quyền các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại Việt Nam, trong đó chỉ số về các chính sách và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp dễ tiếp cận và phù hợp với doanh nghiệp đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong cấu thành chỉ số PCI (có trọng số cao nhất, thường chiếm 20%).[[21]](#footnote-21) Thực tiễn cho thấy các tỉnh, thành phố có xếp hạng PCI cao thì chỉ số hỗ trợ doanh nghiệp cao. Như vậy, chính sách và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, trong đó có hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là yếu tố quan trọng nâng cao năng lực cạnh tranh của môi trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay. Trong bối cảnh hiện nay, mặc dù nhận thức của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa về vấn đề pháp lý đã ngày càng tăng lên. Tuy nhiên, việc tiếp cận các dịch vụ pháp lý trên thực tiễn vẫn còn hạn chế do nhiều nguyên nhân. Kết quả Báo cáo khảo sát của Bộ Tư pháp cho thấy, nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam là rất lớn, quan trọng, cùng với nhu cầu tiếp cận tín dụng; hỗ trợ thuế, kế toán; hỗ trợ mặt bằng sản xuất; hỗ trợ công nghiệp; hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; hỗ trợ mở rộng thị trường… Là một trong bảy (07) hình thức hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa gắn liền các hình thức hỗ trợ khác, tạo cơ sở thúc đẩy, phát triển các hình thức này. Vì vậy, công tác hỗ trợ pháp lý đến từ các cơ quan nhà nước là hết sức cần thiết đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng và công đồng doanh nghiệp nói chung. Việc thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp sẽ đưa hoạt động hỗ trợ pháp lý này đi vào thực chất, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Từ những cơ sở thực tiễn trên, trong giai đoạn mới, nhu cầu của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, được hỗ trợ về mặt pháp lý được dự đoán sẽ vẫn ở mức cao, do doanh nghiệp nhỏ và vừa là đối tượng dễ gặp phải rủi ro pháp lý trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng lại ít chú trọng đến, hoặc không có đủ nguồn lực để sử dụng dịch vụ pháp lý. Đồng thời, thực tiễn cho thấy, trong điều kiện hội nhập quốc tế sâu rộng và toàn diện với hội nhập kinh tế quốc tế là trọng tâm, dưới tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhu cầu hỗ trợ pháp lý để doanh nghiệp Việt Nam vừa hoạt động tốt ở trong nước, vừa cạnh tranh hiệu quả ở thị trường nước ngoài, đặc biệt là trong giải quyết tranh chấp quốc tế, là rất lớn.[[22]](#footnote-22)

**II. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP**

**1. Tổng quan về tình hình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Triển khai Nghị định số 66/2008/NĐ-CP, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã được thực hiện đồng bộ, góp phần tạo chuyển biến căn bản về nhận thức pháp lý, ý thức pháp luật và thói quen tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực thi pháp luật để giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả; phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; góp phần nâng cao công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, nhằm triển khai hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Bộ Tư pháp đã phối hợp Bộ Tài chính xây dựng, ban hành Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2010 hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên phạm vi cả nước. Ngoài ra, một số bộ, ngành đã chủ động ban hành văn bản để hướng dẫn hoạt động, bố trí kinh phí trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, như: Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã ban hành Thông tư số 99/2009/TT-BQP ngày 03/11/2009 quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 66/2008/NĐ-CP; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã thành lập Tổ Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp bao gồm các lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ do Vụ Pháp chế làm đầu mối triển khai thực hiện…

Nhằm triển khai chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP, Thủ tướng Chính phủ (trên cơ sở đề xuất của Bộ Tư pháp) đã ban hành Quyết định số 585/QĐ-TTg ngày 05/5/2010 phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn năm 2010-2014 (viết tắt là Chương trình 585). Trên cơ sở kết quả đạt được của giai đoạn 2010-2014, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 28/11/2014 về việc tiếp tục thực hiện và điều chỉnh nội dung các dự án của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010-2014. Sau khi kết thúc giai đoạn 2015-2020, trên cơ sở Nghị định số 55/2019/NĐ-CP (thay thế Nghị định số số 66/2008/NĐ-CP), Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025.

Qua gần 15 năm thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, hầu hết các bộ và cơ quan ngang bộ (17/22)[[23]](#footnote-23) đã ban hành các Kế hoạch hoặc Chương trình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực do mình quản lý theo quy định của Nghị định số 66/2008/NĐ-CP. Nhiều bộ, cơ quan ngang bộ đã sớm kịp thời ban hành các Kế hoạch hoặc Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong lĩnh vực mình quản lý ngay sau khi Nghị định số 66/2008/NĐ-CP, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP được ban hành để thúc đẩy công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, như: Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội...

Tại địa phương, 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Kế hoạch hoặc Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhằm triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP (trước đây là Nghị định số 66/2008/NĐ-CP).[[24]](#footnote-24) Trên cơ sở quy định của Nghị định, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao cho Sở Tư pháp làm đầu mối giúp Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại địa phương. Trong đó, một số địa phương đã triển khai tích cực công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua việc xây dựng các Đề án, Đề tài và ban hành Kế hoạch hoặc Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại địa phương, như: Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Bắc Giang... Ngoài ra, nhiều Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đã ban hành các Nghị quyết quy định về định mức chi của địa phương dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn.[[25]](#footnote-25) Nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Quy chế phối hợp trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, như: Cà Mau, Thừa Thiên Huế, Phú Yên…[[26]](#footnote-26)

Ngoài ra, trong khuôn khổ các Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành, Bộ Tư pháp cũng đã phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức đại diện của doanh nghiệp triển khai các hoạt động cụ thể, tập trung vào 03 nhóm: (i) Nhóm hoạt động cung cấp thông tin pháp lý;[[27]](#footnote-27) (ii) Nhóm hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật;[[28]](#footnote-28) và (iii) Nhóm hoạt động tư vấn pháp luật;[[29]](#footnote-29) bao gồm: tổ chức diễn đàn, hội nghị trực tiếp và trực tuyến hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tổ chức các Chương trình phổ biến pháp luật cho doanh nghiệp trên Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam; xây dựng và phát sóng chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 trên Đài Truyền hình Quốc hội, Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC; xây dựng bài giảng điện tử bồi dưỡng nâng cao chất lượng công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và bồi dưỡng pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp; xây dựng chương trình phóng sự về doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và các vấn đề pháp lý doanh nghiệp vừa khởi nghiệp sáng tạo; xây dựng các tài liệu điện tử về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp... Các hoạt động này đã có một số kết quả cụ thể, tạo kênh thông tin quan trọng và kịp thời để tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật kinh doanh tới các doanh nghiệp, giúp các doanh nghiệp khắc phục tình trạng khó khăn trong việc tiếp cận thông tin pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, áp dụng pháp luật vào sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp rất cần thiết trong bối cảnh kinh tế - xã hội hiện nay, nhất là sau khi doanh nghiệp cũng như nền kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID-19. Theo phản ánh của các hiệp hội, doanh nghiệp, trong giai đoạn phục hồi hậu COVID-19, việc sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, thách thức; tình hình thế giới biến động rất nhanh, phức tạp và khó lường, nhiều diễn biến chưa có tiền lệ, đặc biệt là chính sách, pháp luật trong nước còn một số vướng mắc đã tồn tại từ lâu nhưng chưa được quan tâm giải quyết, bộ máy thực thi của chính quyền còn hạn chế… gây ảnh hưởng đến khả năng phục hồi, phát triển của nền kinh tế. Điều này đòi hỏi các cấp, các ngành phải nhanh chóng nhận diện tình hình, xác định khó khăn, thách thức cũng như thuận lợi, cơ hội để đề xuất các giải pháp, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong thời gian tới.[[30]](#footnote-30) Vì vậy, việc chủ động xây dựng chính sách, chuẩn bị các nguồn lực và giải pháp dài hạn để hỗ trợ doanh nghiệp là hết sức cần thiết, trong đó, trong ngắn hạn cần khẩn trương tháo gỡ các vướng mắc, rào cản pháp lý tồn tại chưa được giải quyết triệt để khơi thông nguồn lực cho doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh; trong dài hạn cần coi việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu và phải được triển khai đồng bộ từ Trung ương tới địa phương.

Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn chưa được quan tâm đúng mức, còn một số khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật cũng như do tổ chức thi hành. Hiệu quả của các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có lúc, có nơi chưa cao. Nguồn lực dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn hạn chế...[[31]](#footnote-31)

Theo kết quả khảo sát của Bộ Tư pháp trong quá trình xây dựng Đề án trong năm 2021-2022,[[32]](#footnote-32) hầu hết các doanh nghiệp nhận thức được tầm quan trọng của pháp luật và áp dụng pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh*.* Tuy nhiên, chỉ có 41,6% các doanh nghiệp được hỏi có bộ phận pháp chế (trong đó chỉ có 42,9% là chuyên trách, 57,1% là kiêm nhiệm). Như vậy, công tác pháp chế tại các doanh nghiệp vẫn chưa được quan tâm và bố trí nguồn lực phù hợp*.*

1. Kết quả khảo sát về công tác pháp chế của doanh nghiệp

Nguyên nhân chủ yếu của vấn đề này xuất phát từ đại đa số doanh nghiệp tại Việt Nam là doanh nghiệp nhỏ và vừa, nguồn lực chủ yếu tập trung cho việc sản xuất, kinh doanh, chưa có nguồn lực để bố trí cho công tác pháp chế. Đa phần các doanh nghiệp chỉ quan tâm đến các chi phí trực tiếp cho hoạt động sản xuất kinh doanh, các chi phí gián tiếp như chi phí dịch vụ pháp lý, đội ngũ pháp chế còn chưa được quan tâm thỏa đáng.

**2. Kết quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam**

Với cơ sở pháp lý là Nghị định số 66/2008/NĐ-CP, hiện nay là Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã được triển khai một cách tích cực, chủ động trên phạm vi cả nước. Cho đến nay, qua quá trình gần 15 năm triển khai thực hiện, công tác hỗ trợ pháp lý đã đạt được một số thành tựu đáng kể, góp phần hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong việc tiếp cận thông tin pháp lý nhằm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình; hạn chế rủi ro pháp lý trong kinh doanh ở trong nước cũng như ở nước ngoài, đồng thời tăng cường quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp bằng pháp luật.

**2.1. Kết quả hỗ trợ pháp lý liên ngành**

Đối với chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành do Bộ Tư pháp chủ trì thực hiện, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010-2014 và sau đó là giai đoạn 2015-2020. Trong giai đoạn 2021-2025, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021. Quá trình triển khai Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp trong gần 15 năm qua đã đạt được một số kết quả cụ thể:

***Thứ nhất,*** các hoạt động hỗ trợ pháp lý được tổ chức liên tục, thường xuyên với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng. Từ năm 2010 đến nay, Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp (do Bộ Tư pháp chủ trì) đã xây dựng và phát sóng được **401** Chương trình “Kinh doanh và Pháp luật” trên Đài Truyền hình Việt Nam; **138** chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 trên Đài Truyền hình Quốc hội và Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC; **1992** số “Kinh doanh và Pháp luật” trên Đài Tiếng nói Việt Nam; xây dựng **96** bài giảng điện tử bồi dưỡng nâng cao chất lượng công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và bồi dưỡng pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; **37** phóng sự tư vấn về các vấn đề pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; trực tiếp tổ chức hoặc giao các cơ quan, đơn vị tổ chức tổng cộng **642** lớp bồi dưỡng, hội nghị, diễn đàn đối thoại với doanh nghiệp, với người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với sự tham gia đông đảo của đại diện các bộ, ngành, địa phương, tổ chức đại diện doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ pháp lý và cộng đồng doanh nghiệp.

***Thứ hai,*** các hoạt động hỗ trợ pháp lý của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp được đánh giá cao về chất lượng xây dựng, tổ chức và hiệu quả, thiệt thực. Tham gia vào các sản phẩm hỗ trợ pháp lý của Chương trình có sự đóng góp, xây dựng của đông đảo các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, của các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, các hiệp hội, tổ chức nghề nghiệp, các tổ chức dịch vụ pháp lý và đặc biệt là cộng đồng doanh nghiệp thuộc nhiều thành phần kinh tế và đa dạng về quy mô.

***Thứ ba,*** kết quả hoạt động hỗ trợ pháp lý của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp ngày càng được lan tỏa rộng rãi và được ghi nhận bởi các bộ, ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân trong xã hội. Trước những yêu cầu mới đặt ra về tiến trình chuyển đổi số, Chương trình tiếp tục phát huy ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai và đăng tải các sản phẩm hỗ trợ pháp lý trên các nền tảng trực tuyến để mở rộng phạm vi tiếp cận hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp và đã bước đầu đạt được những thành tựu nhất định, mang tính bền vững.[[33]](#footnote-33)

Đặc biệt, trong khuôn khổ Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành, Bộ Tư pháp đã tổ chức thành công Diễn đàn Kinh doanh và Pháp luật năm 2022 với chủ đề *“Nhận diện, tháo gỡ vướng mắc pháp lý: Hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi, phát triển”*. Đây là hoạt động hỗ trợ pháp lý rất thiết thực, hiệu quả; là cơ hội để cơ quan nhà nước và doanh nghiệp *“cùng nhau lắng nghe”*; cùng ngồi lại để xác định rõ một số vướng mắc, khó khăn về mặt pháp lý liên quan tới hoạt động sản xuất, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp đặt trong bối cảnh hiện nay; từ đó có thể đề xuất các kiến nghị, giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật liên quan đến doanh nghiệp. Sau thành công của Diễn đàn Kinh doanh và Pháp luật năm 2022 và thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ, Bộ Tư pháp đang phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp nghiên cứu việc đưa Diễn đàn thành sự kiện thường niên, với uy tín, chất lượng ngày càng được nâng cao và có sự tham gia ngày càng rộng rãi, thực sự trở thành kênh trao đổi hữu hiệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong các vấn đề liên quan đến pháp lý, đảm bảo sự hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phải thực chất, hiệu quả và bền vững, gắn kết chặt chẽ với các chính sách hỗ trợ khác của Nhà nước dành cho doanh nghiệp.[[34]](#footnote-34)

**2.2. Kết quả công tác hỗ trợ pháp lý của các bộ, ngành**

Đối với các bộ, ngành, trên cơ sở Nghị định số 66/2008/NĐ-CP, sau đó là Nghị định số 55/2019/NĐ-CP (khoản 3 Điều 14), các bộ, cơ quan ngang bộ đã triển khai chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình.

Về công tác xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, theo số liệu của các bộ, ngành thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, 100% các bộ, ngành đã thiết kế Trang thông tin hoặc chuyên mục thông tin pháp luật, cung cấp dự thảo văn bản pháp luật trong lĩnh vực bộ, ngành quản lý trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc tra cứu văn bản và tham gia góp ý xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật[[35]](#footnote-35). Nhiều bộ, cơ quan ngang bộ đã tích cực xây dựng các cơ sở dữ liệu pháp luật, các bản tin liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp để kịp thời cập nhật thông tin về văn bản mới ban hành cũng như những nghiên cứu, bình luận, trao đổi các nội dung văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp.[[36]](#footnote-36)

Việc xây dựng tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cũng được nhiều bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện trong thời gian qua, trong đó phổ biến nhất là các tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành trong phạm vi ngành, lĩnh vực do mình quản lý có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp.[[37]](#footnote-37)

Hàng năm, các bộ và cơ quan ngang bộ tổ chức nhiều hội nghị, lớp tập huấn về công tác hỗ trợ pháp lý, pháp chế, tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật. Ví dụ, hàng năm, Bộ Tài chính đã xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế; tổ chức các hội nghị đối thoại với doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực hải quan.[[38]](#footnote-38) Trong khi đó, Bộ Ngoại giao tích cực phối hợp chặt chẽ với Đoàn đàm phán Chính phủ và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) chủ động thông tin cho doanh nghiệp về tiến trình đàm phán Hiệp định thương mại tự do (FTA) và những vấn đề đặt ra đối với doanh nghiệp của ta, đồng thời khuyến nghị những biện pháp các doanh nghiệp cần triển khai để tận dụng hiệu quả những lợi ích cũng như hạn chế những bất lợi từ các FTA. Trong lĩnh vực xây dựng, Bộ Xây dựng đã tổ chức được các đợt tập huấn pháp luật về các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng và các văn bản pháp luật có liên quan cho cộng đồng doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng.[[39]](#footnote-39)

Việc trao đổi, tiếp nhận các ý kiến góp ý của doanh nghiệp thông qua các tọa đàm, hội nghị đối thoại của doanh nghiệp cũng được thực hiện khá thường xuyên. Ví dụ, tại Bộ Tài chính, Cổng thông tin Bộ Tài chính đã tiếp nhận được nhiều ý kiến góp ý, kiến nghị hoàn thiện văn bản pháp luật do ngành chủ trì thực hiện. Hầu hết các ý kiến góp ý, phản ánh đều được Bộ Tài chính nghiên cứu trả lời; ngành Hải quan cũng nhận được nhiều ý kiến góp ý, phản ánh của doanh nghiệp về hoàn thiện pháp luật hải quan.

**2.3. Kết quả công tác hỗ trợ pháp lý tại địa phương**

Theo báo cáo của các địa phương về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa[[40]](#footnote-40), hiện nay **63/63** địa phương đã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Nhiều địa phương trong quá trình triển khai chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã có những mô hình hỗ trợ pháp lý sáng tạo, hiệu quả như: Mô hình *“Cà phê Doanh nhân - Doanh nghiệp”* của tỉnh Đồng Tháp đã góp phần đưa tỉnh Đồng Tháp liên tục duy trì dẫn đầu về chỉ số thành phần *“Tính năng động của lãnh đạo”* trong nhiều năm qua; mô hình *“Bác sỹ doanh nghiệp”* của tỉnh Bắc Ninh đã đạt được nhiều kết quả trong việc giải đáp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Nhiều Sở Tư pháp đã thành lập Tổ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm tiếp nhận các khó khăn, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp để giải quyết theo thẩm quyền hoăc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

Công tác xây dựng và khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật phục vụ hoạt động của doanh nghiệp được **c**ác địa phương thực hiện nghiêm túc. Hầu hết các địa phương đã đăng tải công khai các thủ tục hành chính có liên quan đến doanh nghiệp trên địa bàn quản lý; tiếp nhận và kịp thời giải đáp các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp; cập nhật, đăng tải các quy định, văn bản liên quan đến công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Cổng thông tin nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc tra cứu, tìm hiểu các thông tin liên quan đến công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Đồng thời, Sở Tư pháp hàng năm phối hợp với các Sở, ngành liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến doanh nghiệp, đảm bảo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, phát triển thuận lợi.

Bên cạnh đó, chính quyền nhiều địa phương đã phối hợp cùng các đài phát thanh, truyền hình địa phương thiết kế các chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật về doanh nghiệp, ví dụ như chuyên mục *“Mỗi ngày một điều luật”* hay *“Giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp”* trên Đài truyền hình Hà Nội, Đài Truyền hình tỉnh Tuyên Quang. Đồng thời, nhiều Sở Tư pháp đã phối hợp với Ban Quản lý chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp, Bộ Tư pháp tổ chức hội nghị đối thoại, lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho các doanh nghiệp và người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn để giải đáp những vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

**3.4. Kết quả công tác hỗ trợ pháp lý của các cơ quan, tổ chức khác**

Bên cạnh công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của các bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong thời gian qua cũng đã nhận được sự quan tâm của các tổ chức đại diện của doanh nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý và cộng đồng doanh nghiệp. Từ năm 2010 đến nay, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Câu lạc bộ Pháp chế doanh nghiệp, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và một số doanh nghiệp đã tích cực tham gia, phối hợp với Bộ Tư pháp, các bộ, ngành liên quan và các địa phương triển khai các dự án, các hoạt động thuộc Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp và các Chương trình ở bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương ban hành. Các tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư, tổ chức dịch vụ pháp lý, trung tâm hòa giải thương mại, trung tâm trọng tài thương mại… cũng tích cực tham gia hoạt động hỗ trợ pháp lý thông qua việc tham gia hoặc có đại diện tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật của bộ, cơ quan ngang bộ; tham dự và đóng góp ý kiến tại các hội nghị, diễn đàn trong khuôn khổ các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

**3. Khó khăn, vướng mắc**

Bên cạnh một số thành quả đã đạt được, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thời gian qua còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc và hạn chế như sau:

**3.1.** Văn hóa pháp lý, hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp còn chưa cao, chưa có sự chủ động trong việc phòng ngừa rủi ro pháp lý trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đặc biệt, các doanh nghiệp nhỏ và vừa chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc phòng ngừa rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp từ sớm, từ xa. Theo khảo sát của Bộ Tư pháp trong giai đoạn 2021-2022, 63,5% tổ chức dịch vụ pháp lý được khảo sát cho rằng, đa số khách hàng là doanh nghiệp nhỏ và vừa có nhu cầu tư vấn pháp luật khi rủi ro pháp lý đã xảy ra; ít doanh nghiệp chủ động tiếp cận dịch vụ tư vấn để phòng ngừa trước rủi ro pháp lý.

1. Kết quả khảo sát về xu hướng sử dụng dịch vụ pháp lý   
   của doanh nghiệp nhỏ và vừa

Bên cạnh đó, theo kết quả khảo sát của Bộ Tư pháp, chỉ 33,9% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể khi được khảo sát cho biết đã từng theo dõi hoặc biết đến các chương trình phát thanh hoặc truyền hình về các chủ đề pháp luật; 14,6% đã từng xem hoặc biết đến các video có nội dung về cung cấp thông tin, kiến thức pháp luật; 16% biết đến hoặc đã từng có đại diện tham gia các hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật.

**3.2.** Về nguồn nhân lực,hiện nay các bộ, cơ quan ngang bộ giao cho tổ chức pháp chế là đầu mối triển khai công tác hỗ trợ pháp lý. Tại địa phương, đơn vị thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý là Sở Tư pháp. Như vậy, các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương không có đơn vị chuyên trách tổ chức triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý; người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đều hoạt động kiêm nhiệm.

Do vậy, việc triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ của pháp chế cũng như các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn; cán bộ phụ trách công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được đào tạo chuyên nghiệp, bài bản; chưa có chương trình đào tạo, bồi dưỡng riêng về kỹ năng, nghiệp vụ cho các cán bộ, công chức làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Bộ Tư pháp với tư cách là cơ quan quản lý nhà nước về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên cả nước cũng không có bộ máy, nhân sự chuyên trách để triển khai công tác này.

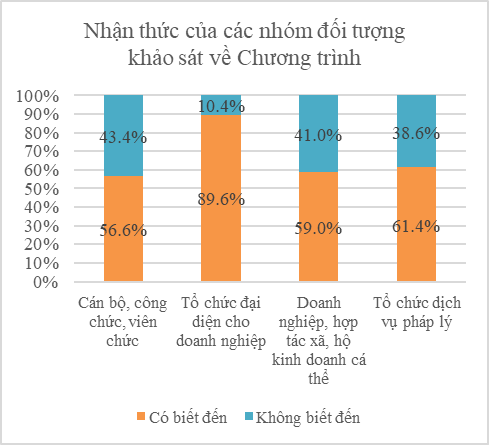
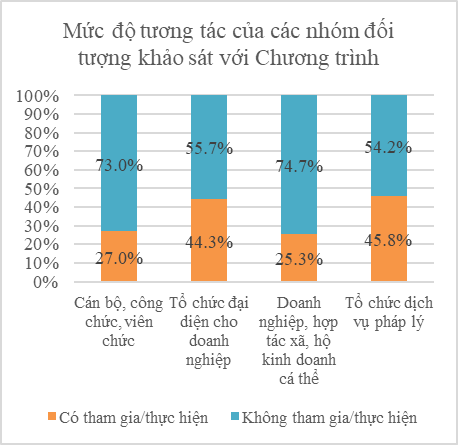
1. Kết quả khảo sát về hạn chế, khó khăn, vướng mắc về nhân sự của các cơ quan nhà nước trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Từ những hạn chế về nguồn nhân lực, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được quan tâm đúng mức, cơ bản còn thụ động; chế độ đãi ngộ đối với những người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa có, do đó không thu hút được cán bộ hoặc cán bộ thực hiện chỉ thực hiện đúng trách nhiệm mà chưa có tâm huyết, chưa thật sự chú trọng, quan tâm đến công tác này. **3.3.**Sự phối hợp giữa trung ương và địa phương, các cơ quan nhà nước và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, các tổ chức dịch vụ pháp lý còn thụ động, chưa đồng bộ, chặt chẽ và hiệu quả, còn có sự trùng lặp. Theo kết quả khảo sát của Bộ Tư pháp về nhu cầu công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhiều chính quyền địa phương mong muốn cơ chế đẩy mạnh hỗ trợ pháp lý hiệu quả cho doanh nghiệp (như Đồng Nai, Đắk Lắk...), nhiều Đoàn luật sư có nguyện vọng được tham gia thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tuy nhiên, chưa có cơ chế phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, giữa cơ quan nhà nước và Đoàn luật sư để thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại địa phương, dẫn đến hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý trong thời gian qua chưa cao, chưa đồng bộ.

**3.4.**Nội dung các hoạt động hỗ trợ pháp lý đôi khi còn nặng nề về hình thức, chưa đi sâu vào những khó khăn, vướng mắc thực tế của các doanh nghiệp, còn trùng lặp, chưa đáp ứng đúng và trúng nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp.

**3.5.**Các chuyên gia, người triển khai, thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn thiếu, trong khi đó chất lượng dịch vụ pháp lý ở Việt Nam chưa cao, chưa đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp. Đặc biệt, với số lượng luật sư như hiện nay là hơn 16.000 luật sư, 4.000 tổ chức hành nghề luật sư, tỷ lệ luật sư trên người dân chưa cao 1 luật sư/10.000 người dân dẫn đến việc triển khai hoạt động pháp lý cho doanh nghiệp chưa được sâu rộng và hiệu quả, thiết thực và đáp ứng được nhu cầu được hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp.

**3.6.**Công tác truyền thông, tuyên truyền các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn, trong khi nhận thức của một số bộ, ngành, địa phương, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và doanh nghiệp về ý nghĩa của công tác hỗ trợ pháp lý nói chung chưa đầy đủ. Đặc biệt, đối tượng hướng đến của các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là cộng đồng doanh nghiệp nhưng phần lớn chưa biết đến các chương trình này; hầu hết chưa tham gia các hoạt động của các chương trình (41% doanh nghiệp được khảo sát chưa biết đến Chương trình; 74,7% doanh nghiệp được khảo sát chưa tham gia hoạt động nào của Chương trình). Như vậy, các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa phổ cập rộng rãi đến các cơ quan nhà nước, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ pháp lý và đặc biệt là doanh nghiệp. Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến thực trạng cộng đồng doanh nghiệp ít tương tác với các chương trình này.



1. *Kết quả khảo sát về nhận thức và mức độ tương tác của các nhóm đối tượng khảo sát với Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*

**3.7.** Kinh phí dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn hạn chế, thiếu tập trung, chưa được thực hiện một cách đồng bộ nên ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác này trong thời gian qua. Tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn hạn chế; thường chỉ một số tỉnh, thành phố lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh... mới được ưu tiên. Ở nhiều tỉnh, nguồn kinh phí chi cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được đảm bảo, chưa được coi trọng.[[41]](#footnote-41)

Kinh phí thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (trước đây được quy định tại Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP, nay là Thông tư số 64/2021/TT-BTC) vẫn còn nhiều hạn chế, chưa phù hợp với thực tế, nhất là nhiều mức chi còn thấp, dẫn đến nhiều khó khăn trong quá trình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Ví dụ: Tổ chức các tọa đàm, hội nghị đối thoại, giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp như kinh phí chi cho người điều hành, chủ trì tọa đàm, hội nghị đối thoại, giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp là 150.000đ/người/cuộc; kinh phí thuê chuyên gia pháp lý, luật sư bồi dưỡng pháp luật cho doanh nghiệp thông qua các buổi tập huấn mức thù lao trung bình 1.000.000đ/buổi và tối đa 2.000.000đ/buổi. Ngoài ra, quy định về nội dung chi còn thiếu linh hoạt, chưa đáp ứng được nhu cầu đổi mới về mặt hình thức, nội dung của các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là các hoạt động tư vấn, khảo sát, truyền thông… được tiến hành trên không gian mạng.

**3.8.**Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở các bộ ngành, địa phương còn chưa được thực hiện thường xuyên do không có nhân sự thực hiện, không được quan tâm bố trí cấp kinh phí cho công tác này. Đặc biệt, công tác đánh giá hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn mang tính rập khuôn, hình thức, chủ yếu là định tính; không có quy chuẩn, tiêu chuẩn đánh giá định lượng và áp dụng thống nhất trên phạm vi cả nước; trong khi đó, chưa bố trí được kinh phí dành cho hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

**III. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

**1. Quan điểm**

**1.1.** Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo đúng yêu cầu của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; gắn với việc tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của doanh nghiệp, người dân và nâng cao chất lượng, hiệu quả của tổ chức pháp chế của bộ, ngành, địa phương.

**1.2.** Các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phải có trọng tâm, trọng điểm, thực chất, khả thi, chuyên nghiệp và mang tính bền vững; đảm bảo đáp ứng đúng và trúng nhu cầu của doanh nghiệp và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và từng địa phương.

**1.3.** Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, hiệp hội doanh nghiệp; giữa nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức cung ứng dịch vụ pháp lý trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; các cơ quan nhà nước phải luôn đồng hành với doanh nghiệp, lắng nghe, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp phục hồi và phát triển; doanh nghiệp cần đề cao tính tuân thủ pháp luật theo nguyên tắc pháp quyền.

**2. Mục tiêu**

**2.1. Mục tiêu chung**

(i) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua việc phát huy kết quả của các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; triển khai đồng bộ, hiệu quả, công khai, minh bạch công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm góp phần nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

(ii) Thúc đẩy xã hội hóa hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

(iii) Ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

(iv) Ưu tiên hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**2.2. Mục tiêu cụ thể**

(i) Hoàn thiện khung pháp lý về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;phấn đấu 100% quy định pháp luật về doanh nghiệp, về quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp được thông tin kịp thời, đầy đủ đến doanh nghiệp; tăng cường tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp và người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

(ii) Vận hành hiệu quả hệ thống mạng lưới tư vấn viên pháp luật; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp; đảm bảo 100% doanh nghiệp được hỗ trợ pháp lý khi có đề xuất;giải quyết, tháo gỡ vướng mắc khó khăn về mặt pháp lý cho doanh nghiệp khi có yêu cầu cầu;

(iii) Thí điểm và nhân rộng ít nhất 02 mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiệu quả trên toàn quốc;

(iv) Triển khai ứng dụng chuyển đổi số trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; xây dựng hệ sinh thái về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại 63 tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương;

(v) Xây dựng và duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Trung ương và địa phương, giữa cơ quan quản lý nhà nước với tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật hiệu quả liên quan đến doanh nghiệp; triển khai các giải phápxã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

**IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

**1.1.** Hoàn thiện khung pháp lý về tăng cường hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

*a) Hoạt động*

- Nghiên cứu, hoàn thiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (nhằm huy động được sự tham gia trực tiếp của tổ chức đại diện doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ pháp lý và các chuyên gia độc lập trong các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; bổ sung cơ sở pháp lý cho việc triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý có tính mới, khuyến khích đổi mới sáng tạo; nghiên cứu bổ sung tiêu chí Luật sư hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được xác định làm tiêu chí, điều kiện hành nghề của Luật sư);

- Hoàn thiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (theo hướng nâng cao trách nhiệm, trọng tâm, chuyên môn hóa hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế của Nghị định 55/2011/NĐ-CP);

*b) Kết quả đầu ra*: Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và Nghị định 55/2011/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế;

*c) Cơ quan, tổ chức chủ trì*: Bộ Tư pháp;

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính; các bộ, cơ quan ngang bộ khác có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

*đ) Thời gian thực hiện*:

- Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 55/2011/NĐ-CP: trước tháng 12/2023;

- Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 55/2019/NĐ-CP: trước tháng 12/2024.

**1.2.** Rà soát, hoàn thiện các quy định của pháp luật nhằm tháo gỡ vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp

*a) Hoạt động*

- Rà soát hoàn thiện các quy định của pháp luật nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Tăng cường khảo sát, đối thoại với doanh nghiệp nắm bắt các vướng mắc pháp lý để đề xuất hoàn thiện pháp luật và/hoặc nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật liên quan đến doanh nghiệp;

*b) Kết quả đầu ra*: Tập hợp các vướng mắc pháp lý; từ đó đề xuất hoàn thiện pháp luật và/hoặc nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật liên quan đến doanh nghiệp gửi cơ quan có thẩm quyền và Bộ Tư pháp (để tổng hợp);

*c) Cơ quan, tổ chức chủ trì*: các bộ, cơ quan ngang bộ theo lĩnh vực quản lý chuyên ngành;

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: Bộ Tư pháp, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

*đ) Thời gian thực hiện*: hàng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

**1.3.** Nghiên cứu kinh nghiệm nước ngoài về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam

*a) Hoạt động*

- Nghiên cứu, khảo sát, trao đổi qua các hình thức trực tuyến (online);

- Tổ chức đoàn công tác đi khảo sát, học tập kinh nghiệm trực tiếp về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

*b) Kết quả đầu ra*: Các báo cáo nghiên cứu, khảo sát kinh nghiệm nước ngoài về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, bài học kinh nghiệm cho Việt Nam và đề xuất, kiến nghị liên quan gửi cơ quan có thẩm quyền và Bộ Tư pháp (để tổng hợp);

*c) Cơ quan chủ trì*: Các bộ, cơ quan ngang bộ theo lĩnh vực quản lý chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: Bộ Tư pháp, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.

*đ) Thời gian thực hiện*: từ năm 2023 đến năm 2025.

**2. Nâng cao nhận thức, năng lực và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, người làm công tác pháp chế, người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và đội ngũ tư vấn viên, tuyên truyền viên pháp luật**

**2.1.**Tăng cường tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ để nâng cao năng lực, nhận thức và trách nhiệm trong triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

*a) Hoạt động:* Tăng cường tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ cho người làm công tác pháp chế, người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; đội ngũ tư vấn viên, tuyên truyền viên pháp luật; tăng cường nhận thức pháp lý cho doanh nghiệp;

*b) Kết quả đầu ra*: Các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tập huấn kỹ năng nghiệp vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cho người làm công tác pháp chế, người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; đội ngũ tư vấn viên, tuyên truyền viên pháp luật, người làm công tác pháp chế tại doanh nghiệp;

*c) Cơ quan chủ trì*: các Bộ, cơ quan ngang bộ theo lĩnh vực quản lý chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: Bộ Tư pháp, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

*đ) Thời gian thực hiện*: từ năm 2023 đến năm 2027.

**2.2.** Tăng cường phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ; giữa bộ, cơ quan ngang bộ với địa phương; giữa cơ quan nhà nước với tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, đoàn luật sư, tổ chức hành nghề luật sư trong việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

*a) Hoạt động*: Tăng cường việc chủ động phối hợp rõ ràng, liền mạch giữa cơ quan nhà nước, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, tổ chức hành nghề luật sư và doanh nghiệp;

*b) Kết quả đầu ra*: Quy chế phối hợp mẫu; các quy chế phối hợp và các hoạt động phối hợp được triển khai đồng bộ, hiệu quả (được đánh giá qua khảo sát và bộ tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý);

*c) Cơ quan chủ trì*: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam;

*đ) Thời gian thực hiện*: hàng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

**2.3.** Đổi mới cách thức tiếp cận và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

*a) Hoạt động*

- Nghiên cứu đổi mới cách thức tiếp cận đối với doanh nghiệp (chủ động hơn, đa dạng hóa hình thức tiếp cận qua mạng xã hội, các kênh truyền thông…);

- Nghiên cứu đổi mới cách thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (giảm bớt thủ tục, ưu tiên thực hiện trực tuyến qua email, mạng xã hội...);

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn người làm công tác hỗ trợ pháp lý về đổi mới cách thức tiếp cận doanh nghiệp, đổi mới cách thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

*b) Kết quả đầu ra*

- Các báo cáo nghiên cứu về các giải pháp đổi mới cách thức tiếp cận và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được đa dạng, hiệu quả, thiết thực, gần gũi doanh nghiệp hơn;

- Các lớp bồi dưỡng, tập huấn người làm công tác hỗ trợ pháp lý về đổi mới cách thức tiếp cận doanh nghiệp, đổi mới cách thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

*c) Cơ quan chủ trì*: Bộ Tư pháp;

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

*đ) Thời gian thực hiện*: từ năm 2023 đến năm 2027.

**2.4.** Xây dựng Cổng thông tin điện tử quốc gia về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

*a) Hoạt động*: Nâng cấp trang thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp và kết hợp với các trang thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của bộ, ngành, địa phương thành Cổng thông tin điện tử quốc gia về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

*b) Kết quả đầu ra*: Cổng thông tin điện tử quốc gia về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được xây dựng, vận hành;

*c) Cơ quan chủ trì*: Bộ Tư pháp;

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan ngang bộ khác có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

*đ) Thời gian thực hiện*: từ năm 2023 đến năm 2025.

**2.5.** Triển khai các hoạt động truyền thông phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

*a) Hoạt động:*

- Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá đối với các chương trình, sản phẩm, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của bộ, ngành, địa phương;

- Kết nối truyền thông giữa các cơ quan nhà nước, giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp liên quan công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

*b) Kết quả đầu ra*: doanh nghiệp biết và sử dụng kết quả của các chương trình sản phẩm, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhiều hơn, thực chất hơn (qua kết quả khảo sát);

*c) Cơ quan chủ trì*: Bộ Tư pháp, các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: Các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

*đ) Thời gian thực hiện*: hàng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

**2.6.** Lồng ghép hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với thúc đẩy doanh nghiệp thực hành kinh doanh có trách nhiệm và với tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân

*a) Hoạt động*

- Lồng ghép hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với thúc đẩy doanh nghiệp thực hành kinh doanh có trách nhiệm;

- Lồng ghép hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân;

*b) Kết quả đầu ra*: các Đề án: “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”, “Ban hành Chương trình hành động quốc gia hoàn thiện chính sách và pháp luật nhằm thúc đẩy thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam” và “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” được tổ chức triển khai hiệu quả, có sự phối kết hợp;

*c) Cơ quan chủ trì*: Bộ Tư pháp;

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các hiệp hội nghề nghiệp;

*đ) Thời gian thực hiện*: Năm 2023-2027.

**3. Triển khai hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

**3.1.** Đẩy mạnh tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp thông qua các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp

*a) Hoạt động:* Thực hiện tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp thông qua các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

*b) Kết quả đầu ra:* Nâng cao vai trò của các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp;

*c) Cơ quan chủ trì*: Bộ Tư pháp;

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, các hiệp hội nghề nghiệp;

*đ) Thời gian thực hiện*: hàng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

**3.2.** Tổ chức đối thoại giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền với doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn còn tồn đọng trong quá trình áp dụng pháp luật liên quan doanh nghiệp

*a) Hoạt động:* Tổ chức tọa đàm, hội nghị đối thoại giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền với doanh nghiệp;

*b) Kết quả đầu ra:* Tọa đàm, hội nghị đối thoại giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền với doanh nghiệp và các đề xuất, kiến nghị đối với cơ quan có thẩm quyền về hoàn thiện pháp luật và nâng cao chất lượng hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật liên quan đến doanh nghiệp;

*c) Cơ quan chủ trì*: Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, các hiệp hội nghề nghiệp;

*đ) Thời gian thực hiện*: hàng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

**3.3.** Triển khai, nhân rộng một số mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiệu quả, thiết thực

*a) Hoạt động*

- Lựa chọn một số địa phương để xây dựng, phát triển mô hình điểm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm từ việc triển khai mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại một số địa phương;

- Kết hợp các bộ, ngành, địa phương triển khai đồng bộ mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại các địa phương trên cả nước;

*b) Kết quả đầu ra:* Báo cáo về hiệu quả triển khai các mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và các kiến nghị, đề xuất;

*c) Cơ quan chủ trì*: Bộ Tư pháp;

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam;

*đ) Thời gian thực hiện*: Năm 2023-2027.

**3.4.** Tăng cường xã hội hóa hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

*a) Hoạt động:* Tăng cường xã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; khuyến khích các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, các doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ, triển khai đề án, chương trình, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

*b) Kết quả đầu ra:* số lượng hoạt động, nguồn lực cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được xã hội hóa, qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

*c) Cơ quan chủ trì*: Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

*đ) Thời gian thực hiện*: hàng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

**3.5.** Đánh giá, kiểm tra, khen thưởng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

*a) Hoạt động:* Tổ chức các hoạt động đánh giá, kiểm tra, khen thưởng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

*b)* *Kết quả đầu ra:*

- Bộ tiêu chuẩn mẫu đánh giá hiệu quả việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và đánh giá hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý;

- Báo cáo nghiên cứu về cơ chế đánh giá, kiểm tra, khen thưởng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Báo cáo kết quả đánh giá, kiểm tra, khen thưởng;

*c) Cơ quan chủ trì*: Bộ Tư pháp;

*d) Cơ quan, tổ chức phối hợp*: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam;

*đ) Thời gian thực hiện*: hàng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

**3.6.** Xây dựng, phát triển hệ sinh thái hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

*a) Hoạt động:* Xây dựng, phát triển hệ sinh thái hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (thông qua các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên, tiến tới liên kết, hợp tác giữa các chủ thể có liên quan, đa dạng hóa các chủ thể, dịch vụ, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó nhà nước đóng vai trò điều phối);

*b)* *Kết quả đầu ra:* Hệ sinh thái hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được từng bước xây dựng, phát triển;

*c)* Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp;

*d)* Cơ quan, tổ chức phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam;

*đ)* Thời gian thực hiện: từ năm 2025 đến năm 2030.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phân công nhiệm vụ:**

a) Bộ Tư pháp là cơ quan chủ trì, tổ chức, điều phối hoạt động chung của Đề án:

- Xây dựng kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Đề án trong giai đoạn 2021-2030 và trong từng năm, thường xuyên nắm tình hình và kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện Đề án; tổng hợp kết quả thực hiện Đề án hàng năm, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; có hình thức khen thưởng, động viên kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án;

- Phối hợp với các bộ, ban, ngành thực hiện lồng ghép, gắn các hoạt động triển khai thực hiện Đề án với các Chương trình, đề án khác có phạm vi, đối tượng tương đồng nhau, đang được triển khai thực hiện bảo đảm thống nhất, tiết kiệm, hiệu quả;

- Chỉ đạo, hướng dẫn Sở Tư pháp các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030;

- Tổ chức đánh giá tác động của Đề án, từ đó đề xuất các cơ quan có thẩm quyền hoặc ban hành chỉ đạo, điều chỉnh theo thẩm quyền để tháo gỡ vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Trong trường hợp cần thiết, đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp xây dựng kế hoạch huy động nguồn lực, phê duyệt kinh phí trong đầu tư công để thực hiện Đề án.

c) Bộ Tài chính: Chủ trì, tổng hợp kinh phí, bố trí kinh phí chi riêng để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án trọng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Căn cứ nội dung Đề án và điều kiện của địa phương, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trong cả giai đoạn (hoặc lồng ghép vào Chương trình hỗ trợ pháp lý của địa phương), định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Có trách nhiệm bảo đảm nguồn lực triển khai Đề án theo chức năng, nhiệm vụ tại địa phương từ nguồn ngân sách địa phương hằng năm theo phân cấp nhà nước hiện hành.

đ) Khuyến khích Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức hành nghề luật sư, luật gia, luật sư và các tổ chức, cá nhân chủ động tham gia thực hiện Đề án.

e) Trách nhiệm của doanh nghiệp:

- Phối hợp với các cơ quan nhà nước và tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong việc thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo các nhiệm vụ của Đề án này;

- Thụ hưởng hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

**2. Kinh phí thực hiện**

a) Kinh phí thực hiện đề án do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của bộ, ngành, địa phương có liên quan theo pháp luật hiện hành; ngoài ra, được huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;

Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án được thực hiện theo quyết định của Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và pháp luật có liên quan.

b) Bộ Tư pháp có trách nhiệm lập dự toán thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trên cơ sở nội dung Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt gửi Bộ Tài chính để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng, bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

c) Các cơ quan, tổ chức được huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để triển khai, thực hiện Đề án. Việc sử dụng các nguồn kinh phí huy động phải đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật./.

1. Khoản 3 Điều 14 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017; khoản 1 Điều 3 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. [↑](#footnote-ref-1)
2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Báo cáo kết quả, tập II, trang 31. [↑](#footnote-ref-2)
3. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Chiến lược, tập I, trang 287. [↑](#footnote-ref-3)
4. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Chiến lược, tập I, trang 243. [↑](#footnote-ref-4)
5. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Báo cáo, tập I, trang 200. [↑](#footnote-ref-5)
6. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Báo cáo, tập II, trang 126. [↑](#footnote-ref-6)
7. Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-7)
8. Gồm: Hỗ trợ tiếp cận tín dụng (Điều 8); Hỗ trợ thuế, kế toán (Điều 10); Hỗ trợ mặt bằng sản xuất (Điều 11); Hỗ trợ công nghệ; hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung (Điều 12); Hỗ trợ mở rộng thị trường (Điều 13); Hỗ trợ thông tin, tư vấn và pháp lý (Điều 14); Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực (Điều 15). [↑](#footnote-ref-8)
9. Bên cạnh đó, theo Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp, Bộ Tư pháp: “Giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong phạm vi cả nước; xây dựng, thực hiện chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật” (khoản 23 Điều 2). [↑](#footnote-ref-9)
10. Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (thay thế Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp). [↑](#footnote-ref-10)
11. Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng bế mạc Hội nghị lần thứ sáu ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Hà Nội, ngày 09/10/2022. [↑](#footnote-ref-11)
12. Bộ Tư pháp được giao nhiệm vụ xây dựng Đề án tại Mục 131 P**hụ lục về Phân công thực hiện nhiệm vụ chủ yếu của Chương trình hành động của Chính phủ** được ban hành kèm theo Nghị quyết số 50/NQ-CP. [↑](#footnote-ref-12)
13. Bộ Tư pháp được giao nhiệm vụ xây dựng Đề án tại Mục 69 Phụ lục III Danh mục các chương trình, đề án của Chương trình hành động của Chính phủ được ban hành kèm theo Nghị quyết số 99/NQ-CP. [↑](#footnote-ref-13)
14. Mục II.2(g) Nghị quyết số 105/NQ-CP giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương tăng cường triển khai các giải pháp hỗ trợ pháp lý, trong đó có giải quyết tranh chấp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật. [↑](#footnote-ref-14)
15. Bộ Tư pháp được giao nhiệm vụ xây dựng Đề án tại Mục 53 Phụ lục II - Một số nhiệm vụ, chương trình, đề án thực hiện kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 – 2025 của Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 54/NQ-CP. Trên cơ sở đó, Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp đã ban hành Chương trình hành động số 10-CTr/BCS ngày 21/6/2021 về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 1116/QĐ-BTP ngày 07/7/2021 ban hành Chương trình hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, trong đó xác định việc xây dựng Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” trình Thủ tướng Chính phủ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và cần thiết. [↑](#footnote-ref-15)
16. Xem Phụ lục I kèm theo Đề án này. [↑](#footnote-ref-16)
17. VCCI & USAID, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Việt Nam (PCI) 2021, tr. 177; VCCI & USAID, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Việt Nam (PCI) 2017, tr. 227; VCCI & USAID, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Việt Nam (PCI) 2016, tr. 31. [↑](#footnote-ref-17)
18. Báo cáo số 319/BC-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ Tư pháp về việc tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tr. 7, 46. [↑](#footnote-ref-18)
19. Khoản 5 Điều 6, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang bộ; khoản 4 Điều 121 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. [↑](#footnote-ref-19)
20. Theo thống kê của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 97.2% số doanh nghiệp cả nước là doanh nghiệp nhỏ và vừa; 62.6% số doanh nghiệp cả nước là doanh nghiệp siêu nhỏ. Xem Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sách trắng doanh nghiệp Việt Nam năm 2020, Nxb. Thống kê, Hà Nội, 2020, tr. 25-50. [↑](#footnote-ref-20)
21. 10 chỉ số thành phần PCI bao gồm: (i) Chi phí gia nhập thị trường; (ii) Tiếp cận đất đai và Sự ổn định trong sử dụng đất; (iii) Tính minh bạch và tiếp cận thông tin; (iv) Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước; (v) Chi phí không chính thức; (vi) Cạnh tranh bình đẳng; (vii) Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh; (viii) Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp; (ix) Đào tạo lao động; (x) Thiết chế pháp lý. [↑](#footnote-ref-21)
22. Phát biểu của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh tại Diễn đàn Kinh doanh và Pháp luật năm 2022 với chủ đề “Nhận diện, tháo gỡ vướng mắc pháp lý: Hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi, phát triển” do Bộ Tư pháp tổ chức ngày 20/12/2022, xem: https://baochinhphu.vn/ho-tro-de-doanh-nghiep-phong-ngua-xu-ly-tot-rui-ro-phap-ly-102221220103315835.htm. [↑](#footnote-ref-22)
23. Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Ủy ban Dân tộc, Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ không trực tiếp triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-23)
24. Xem Phụ lục II - Danh sách các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Kế hoạch/Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-24)
25. Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 07/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về chính sách hỗ trợ pháp lý và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 20/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 01/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về chính sách hỗ trợ pháp lý và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An quy định nội dung và mức chi hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Long An; Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Điện Biên... [↑](#footnote-ref-25)
26. Xem Phụ lục II (Danh sách các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành Chương trình/Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp) kèm theo Đề án. [↑](#footnote-ref-26)
27. Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật; Xây dựng các chuyên mục pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên các phương tiện truyền thông; Tổ chức các hội nghị, diễn đàn đối thoại với doanh nghiệp nhỏ và vừa: tổ chức các hội nghị đối thoại trực tiếp để cung cấp các thông tin pháp lý; tổ chức diễn đàn kinh doanh và pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua ứng dụng công nghệ thông tin, thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Xây dựng bản tin, tài liệu điện tử để cung cấp thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: xây dựng và phát hành bản tin định kỳ các bản tin điện tử; xây dựng tài liệu điện tử về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; Cung cấp thông tin về công tác hỗ trợ pháp lý. [↑](#footnote-ref-27)
28. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho mạng lưới tư vấn viên pháp luật. [↑](#footnote-ref-28)
29. Tư vấn pháp luật qua diễn đàn, đối thoại; Tư vấn qua email, mạng xã hội và ứng dụng thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Tư vấn thông qua mạng lưới tư vấn viên pháp luật. [↑](#footnote-ref-29)
30. Báo cáo số 5617/BC-BKHĐT ngày 10/8/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình phát triển doanh nghiệp 07 tháng đầu năm 2022 và một số giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp trong thời gian tới [↑](#footnote-ref-30)
31. Phát biểu chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh tại Diễn đàn Kinh doanh và Pháp luật năm 2022 với chủ đề “Nhận diện, tháo gỡ vướng mắc pháp lý: Hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi, phát triển” do Bộ Tư pháp tổ chức ngày 20/12/2022, xem: https://baochinhphu.vn/ho-tro-de-doanh-nghiep-phong-ngua-xu-ly-tot-rui-ro-phap-ly-102221220103315835.htm. [↑](#footnote-ref-31)
32. Xem Phụ lục I kèm theo Đề án. [↑](#footnote-ref-32)
33. Ví dụ, tại thời điểm ngày 01/12/2022, trang Youtube chính thức của Chương trình có gần 2.000 người đăng ký với tổng số gần 70.000 lượt xem; trang Facebook chính thức của Chương trình có gần 600 người theo dõi. [↑](#footnote-ref-33)
34. Phát biểu chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh tại Diễn đàn Kinh doanh và Pháp luật năm 2022 với Chủ đề “Nhận diện, tháo gỡ vướng mắc pháp lý: Hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi, phát triển” do Bộ Tư pháp tổ chức ngày 20/12/2022, xem: https://baochinhphu.vn/ho-tro-de-doanh-nghiep-phong-ngua-xu-ly-tot-rui-ro-phap-ly-102221220103315835.htm. [↑](#footnote-ref-34)
35. Bộ Công Thương xây dựng trang tin điện tử moit.gov.vn và trang thông tin pháp luật công thương legal.moit.gov.vn; Ngân hàng Nhà nước xây dựng trên trang thông tin điện tử [www.sbv.gov.vn](http://www.sbv.gov.vn)... [↑](#footnote-ref-35)
36. Tại Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính ([www.mof.gov.vn](http://www.mof.gov.vn)) có Trang thông tin pháp luật tài chính thường xuyên giới thiệu văn bản, điểm tin văn bản pháp luật mới cho doanh nghiệp. Ngoài ra, tại các trang thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ như Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và trang thông tin pháp luật tài chính, Tổng cục dự trữ Nhà nước, Thời báo tài chính Việt Nam, Báo Hải quan, Tạp chí tài chính đã mở các chuyên mục Thuế với cuộc sống, Hỏi đáp chính sách, chính sách mới, bình luận chính sách, hệ thống văn bản tài chính... và thường xuyên cập nhật, đăng tải thông tin về chính sách, văn bản pháp luật tài chính; Bộ Công Thương xây dựng Trang thông tin pháp luật công thương legal.moit.gov.vn; Ngân hàng Nhà nước xây dựng các chuyên mục pháp luật trên Trang thông tin điện tử [www.sbv.gov.vn](http://www.sbv.gov.vn)... [↑](#footnote-ref-36)
37. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội: biên soạn, in ấn, phát hành cuốn “Những điểm mới của pháp luật lao động”; Ngân hàng Nhà nước phối hợp Bộ Tư pháp xây dựng Đặc san tuyên truyền pháp luật về phòng, chống rửa tiền; phối hợp với Viện Chiến lược Ngân hàng phát hành Cẩm nang về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố dành cho các tổ chức tín dụng (theo Báo cáo số 319/BC-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ Tư pháp tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp). [↑](#footnote-ref-37)
38. Báo cáo số 319/BC-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ Tư pháp tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-38)
39. Trần Minh Sơn, “Kết quả 10 năm thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp” Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, tháng 7/2018. [↑](#footnote-ref-39)
40. Công văn số 3982/BTP-PLDSKT ngày 01/11/2021 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. [↑](#footnote-ref-40)
41. Ví dụ, tỉnh Đăk Nông có năm kinh phí cấp cho công tác này là 50 triệu/năm (Số liệu từ Hội nghị tập huấn nghiệp vụ xây dựng văn bản và công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tổ chức ngày 05/10/2022 tại tỉnh Đăk Nông). [↑](#footnote-ref-41)